TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẤT ĐỎ** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HS-ST

Ngày: 07-05-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Diệp Lai

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Thuận

Ông Trần Văn Trọng

***-Thư ký phiên toà*:** Bà Châu Nguyễn Xuân Thu -Thư ký TAND huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh BR-VT tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 05 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 04 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 04 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn H Th (M em, Th) sinh năm 1997 tại huyện Đ, tỉnh B

Nơi cư trú: tổ 11, ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh B; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn V S sinh năm 1964 và bà Nguyễn T Ch sinh năm 1964;

tiền án: ngày 28-10-2016 bị TAND huyện Đ, tỉnh B xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 10/08/2016 (BA số:43/2016/HSST), chấp hành xong ngày 10-08-2017;

tiền sự: ngày 11-09-2017 bị Chủ tịch UBND xã P, huyện Đ, tỉnh B áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (QĐ số:117/QĐ-UBND), chấp hành xong ngày 11-12-2017 (Giấy chứng nhận số:02/GCN-UBND);

nhân thân: + ngày 04-07-2013 bị Chủ tịch UBND huyện Đ, tỉnh B áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (QĐ số:2306/QĐ-UBND), chấp hành xong ngày 06-06-2015 (Giấy chứng nhận số:271/GCN-TTGDLĐDN)

+ ngày 25-01-2016 bị Chủ tịch UBND xã P, huyện Đ, tỉnh B áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (QĐ số:41/QĐ-UBND), chấp hành xong ngày 26-04-2016 (Giấy chứng nhận số:01/GCN-UBND);

bị bắt tạm giam từ ngày 15-01-2019. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 25 phút ngày 15-01-2019 tại nhà bà Nguyễn T Ch ở ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh B, Công an huyện Đ phối hợp cùng Công an xã P bắt quả tang Nguyễn H Th (M em, Th tàng trữ 02 gói nylong màu trắng được hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt được để trong túi áo bên trái đang mặc trên người của Th. Th khai nhận là ma túy đá. Vào rạng sáng ngày 15-01-2019 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Th dùng điện thoại di động hiệu Hphone, màu trắng gọi cho một người đàn ông tên Tý B (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy, Tý B đồng ý bàn. Đến 02 giờ sáng cùng ngày, Th đi xe ôm ra khu vực đường nhựa QL 55 đoạn thuộc xã P, huyện Đ, tỉnh B gặp Tý B, Tý B bàn cho Th 01 gói ma túy với giá 200.000đ và cho thêm Th 01 gói ma túy khác vì Th đã nhiều lần mua ma túy của Tý B trước đó. Th cất 02 gói ma túy vào túi áo bên trái đang mặc trên người rồi đi về nhà ngủ. Khi thức dậy Th đã bị bắt quả tang như trên.

Tại Bản kết luận giám định số: 30/GĐMT-PC09 (Đ4) ngày 23-01-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

Mẫu chất kết tinh không màu-trong suốt chứa trong 02 (hai) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu vàng, có hình dấu của Công an xã P-Công an huyện Đ, tỉnh B cùng các chữ ký ghi họ tên: Lý S Th, Huỳnh S T, Lê V D, Nguyễn X Gi, Nguyễn H Th, gửi đến giám định có **khối lượng 0,3958 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.**

- **Hoàn lại đối tượng giám định gồm**: 01 phong bì gửi giám định (đã được niêm phong), bên trong có chứa 0,3635 gam mẫu vật còn lại sau giám định.

Thu giữ của Th 01 điện thoại di động hiệu Hphone, màu trắng và 470.000đ.

Riêng đối tượng tên Tý B do không rõ nhân thân, lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn H Th (M em, Th) đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 19-04-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh B đã truy tố Nguyễn H Th (M em, Th) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo xin nhận lại 470.000đ .Đ/d VKS vẫn giữ nguyên quan điểm như đã nêu tại bản cáo trạng, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 BLHS xử phạt bị cáo từ 18 ->24 tháng tù, áp dụng Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, tịch thu sung quỹ nhà nước điện thoại di động hiệu Hphone, màu trắng và giao trả lại 470.000đ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 09 giờ 25 phút ngày 15-01-2019 tại nhà bà Nguyễn T Ch ở ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh B, Công an huyện Đất Đỏ phối hợp cùng Công an xã P, huyện Đ bắt quả tang Nguyễn H Th (M em, Th) tàng trữ 0,3958 gam chất ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của Nguyễn H Th (M em, Th) là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định về quản lý, sử dụng các chất gây nghiện của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của người khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương nên đã vi phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Bị cáo đã có 1 tiền án chưa được xóa án tích lại phạm tội mới nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, ngoài ra bị cáo còn có 01 tiền sự là đã được giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và trước đó bị cáo cũng đã từng bị đưa vào cơ sở chữa bệnh và giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn không chịu cải sữa mình mà lại tiếp tục phạm tội nên cần phải xử nghiêm bị cáo nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung nhưng xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên xem xét giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy, còn điện thoại di động thu giữ của bị cáo là phương tiện mà bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, riêng 470.000đ không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nên giao trả lại cho bị cáo là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[5] Về các vấn đề khác: Xét trường hợp của bị cáo nên miễn áp dụng thêm hình phạt tiền đối với bị cáo. Trường hợp của đối tượng tên Tý B do không rõ nhân thân, lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau nên không xem xét gì thêm.

[6] Về án phí: Bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23, Mục 1, Phần I (Danh mục án phí) Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, khỏan 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Điểm a khoản 1 Điều 23, Mục 1, Phần II (Danh mục án phí) Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn H Th(Muội em, Thái) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn H Th (M em, Th) 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15-01-2019.

3. Về vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong chứa ma túy (mẫu vật còn lại sau giám định) được đánh số 30 ngày 23/01/2019 có chữ ký của Phó Trưởng phòng Thượng tá Lê B H và chữ ký Giám định viên Võ Th H của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. Có chữ ký Huỳnh S T, chữ ký Lê V D, chữ ký Nguyễn X Gi, chữ ký Nguyễn H Th.

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Hphone, màu trắng.

(Hiện tất cả được Chi cục thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 29/BB ngày 23-04-2019)

3.3. Giao trả lại cho Nguyễn H Th(M em, Th) 470.000đ (bốn trăm bảy mươi ngàn đồng)

(Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ quản lý theo biên lai thu tiền số:0009183 ngày 23-04-2019)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Nguyễn H Th(M em, Th) phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh BRVT;
-VKSND tỉnh BRVT;
-Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
-Phòng PV 06 CA tỉnh BRVT;
-Phòng PC 10 CA tỉnh BRVT;
-VKSND huyện Đất Đỏ;
-CA huyện Đất Đỏ;
-Chi Cục THADS huyện Đất Đỏ;
-UBND xã nơi bị cáo cư trú;
-Người tham gia tố tụng;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Diệp Lai

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 35 phút, ngày 07 tháng 05 năm 2019.

Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Diệp Lai

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Th và Ông Trần Văn Trọng

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:22/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 04 năm 2019 đối với:

Bị cáo Nguyễn H Th(Muội em, Thái) sinh năm 1997 tại huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỮ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1.Ý kiến của bà Th:

- Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ và cũng không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

- Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp.

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Có đầy đủ chứng cứ xác định vào khoảng 09 giờ 25 phút ngày 15-01-2019 tại nhà bà Nguyễn Thị Chính ở ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh B, Công an huyện Đất Đỏ phối hợp với Công an xã Phước Hội, huyện Đất Đỏ bắt quả tang Nguyễn H Th(Muội em, Thái) tàng trữ 0,3958 gam chất ma túy loại Methamphetamine nên Th đã vi phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Bị cáo Th đã có 1 tiền án chưa được xóa án tích lại phạm tội mới nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, ngoài ra bị cáo còn có 01 tiền sự là đã được giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và trước đó bị cáo cũng đã từng bị đưa vào cơ sở chữa bệnh và giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Th 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đối với ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy, còn điện thoại di động thu giữ của bị cáo là phương tiện mà bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, riêng 470.000đ không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nên giao trả lại cho bị cáo là đúng theo quy định.

- Xét trường hợp của bị cáo nên miễn áp dụng thêm hình phạt tiền đối với bị cáo. Trường hợp của đối tượng tên Tý Bùm do không rõ nhân thân, lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau nên không xem xét gì thêm.

- Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự cũng như miễn hình phạt.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định.

2.Ý kiến của ông Trọng và ông Lai: Thống nhất với ý kiến của bà Th.

Biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 08 giờ 55 phút, ngày 07 tháng 05 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh BRVT;
-VKSND tỉnh BRVT;
-Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
-Phòng PV 06 CA tỉnh BRVT;
-Phòng PC 10 CA tỉnh BRVT;
-VKSND huyện Đất Đỏ;
-CA huyện Đất Đỏ;
-Chi Cục THADS huyện Đất Đỏ;
-UBND xã nơi bị cáo cư trú;
-Người tham gia tố tụng;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Diệp Lai